

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 11 - 6 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Út.

Ông Lê Minh Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn L, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1986, tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp N, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn H và bà Vòng Thị B; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam ngày 28/3/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Cư trú: K, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/3/2019, Lý Văn L cùng với B (người quen của Lý Văn L) đến uống cà phê tại quán T. Đến khoảng 18 giờ 20 phút, Lý Văn L hỏi mượn xe mô tô hiệu Sirius của B đến đại lý bán thức ăn thủy sản T (thuộc K, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau) để mua thuốc về thuốc cá. Khi đến đại lý T, Lý Văn L đi vào bên trong để hỏi mua thuốc nhưng không có ai trông

coi cơ sở. Lúc này Lý Văn L phát hiện tại nơi bàn làm việc có để một điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32G, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt và đã lén lút lấy trộm điện thoại rồi cất giấu vào người, sau đó điều khiển xe mô tô về trả chi B. Ngay sau đó, Lý Văn L đón xe Honda khách đi về nhà của ông Vòng Văn K (là cậu ruột của bị cáo, ở tại ấp N, xã K, huyện T). Khi về gần đến nhà ông Vòng Văn K, do không mở khóa điện thoại được, nên Lý Văn L tháo lấy sim điện thoại ra vứt bỏ xuống mé sông, còn điện thoại bị cáo giấu vào cặp và cất giấu tại nhà ông Vòng Văn K. Đến sáng ngày 27/3/2019, khi Công an mời làm việc thì bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt và giao nộp lại điện thoại đã lấy trộm tại cơ sở T.

Bị cáo Lý Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu trên.

Người bị hại chị Nguyễn Cẩm T xác định chị là con trong gia đình và có trách nhiệm trông coi, quản lý cơ sở T. Vào lúc 18 giờ 10 phút ngày 26/3/2019, chị có rời khỏi cơ sở T để đi xử lý công việc, điện thoại của chị hiệu Iphone 7 Plus 32G chị để tại bàn làm việc bên trong cơ sở T. Đến khoảng 20 giờ 45 phút thì chị quay về cơ sở và phát hiện điện thoại đã bị mất. Khi kiểm tra lại camera quan sát thì phát hiện có người lấy trộm điện thoại nên chị đã trình báo với Công an. Chị Nguyễn Cẩm T xác định Lý Văn L đúng là người lấy trộm điện thoại hiệu Iphone 7 Plus 32G của chị vào ngày 26/3/2019. Hiện tại, chị đã nhận lại tài sản bị mất là điện thoại Iphone 7 Plus 32G cùng với ốp lưng điện thoại. Còn sim điện thoại của chị đã bị Lý Văn L vứt bỏ, không tìm lại được, chị không yêu cầu Lý Văn L phải bồi thường và chị nhận thấy sự hối lỗi của bị cáo nên chị đã có đơn xin bãi nại và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lý Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” do bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm mục đích vụ lợi cá nhân, tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị là 17.663.367 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số: 08/KL-HĐĐG ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Phú Tân, kết luận: Điện thoại Iphone 7 Plus 32G cùng với 01 sim điện thoại và 01 ốp lưng điện thoại có tổng giá trị là 17.663.367 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố Lý Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lý Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm và tội danh đã bị truy tố, không có ý kiến tranh luận chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi, bị cáo Lý Văn L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Cẩm T gồm một điện thoại Iphone 7 Plus 32G cùng với 01 sim điện thoại và 01 ốp lưng điện thoại có tổng giá trị là 17.663.367 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác và xâm phạm pháp luật hình sự. Bị cáo đủ tuổi luật định, quá trình hoạt động nhận thức diễn ra bình thường và đủ điều kiện chịu trách nhiệm hình sự. Từ phân tích trên cho thấy, hành vi của Lý Văn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Qua phân tích trên, chứng tỏ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chính vì sự vụ lợi cá nhân mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ra sự bất ổn về trật tự an toàn xã hội và gây ra dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Từ đó, nên cần thiết áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để cho bị cáo thấy được hành vi sai trái của mình mà cải tạo thành người công dân tốt và nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Bị cáo Lý Văn L có nhân thân không tốt, tuy được xác định là phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và không có tiền án. Nhưng bị cáo đã từng phạm tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và tội “Cưỡng đoạt tài sản” và đã bị Tòa án nhân dân Thị xã A, tỉnh D xử phạt 01 năm 03 tháng tù (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2014/HSST ngày 04/4/2014), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/11/2014, tiền án này đối với Lý Văn L đã được xóa án theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, Lý Văn L còn có người thân là ông Lý Văn N là ông nội của bị cáo, là người có công với đất nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, là Hội viên Hội cựu chiến binh, được hưởng chế độ chính sách như thương binh. Bà Nguyễn Thị N là bà nội của bị cáo, là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Từ đó, nghĩ nên xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự, chị Nguyễn Cẩm T đã được cơ quan Công an trao trả lại tài sản bị chiếm đoạt gồm một điện thoại Iphone 7 Plus 32G cùng với 01

ốp lưng điện thoại. Riêng đối với sim điện thoại chị Nguyễn Cẩm T tự khắc phục, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Lý Văn L phải chịu theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Phạt Lý Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 28/3/2019.

2. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lý Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát huyện Phú Tân;
- Chi cục thi hành án huyện Phú Tân;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Công an huyện Phú Tân;
- Nhà tạm giữ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Phương